

*Lý Sơn, ngày 28 tháng 10 năm 2022*

## KẾ HOẠCH

### **Thực hiện Dự án 2 - Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo trên địa bàn huyện Lý Sơn giai đoạn 2022-2025**

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; Thông tư số 09/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn một số nội dung thực hiện đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Theo đề nghị của Sở Lao động- Thương binh và Xã hội tại Kế hoạch số 2529/KH-SLĐTBXH ngày 30/9/2022 về việc thực hiện Dự án 2 – Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2022-2025; Quyết định số 1747/QĐ-UBND ngày 30/8/2022 của UBND huyện phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Lý Sơn giai đoạn 2021-2025, UBND huyện ban hành Kế hoạch thực hiện Dự án 2-Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo trên địa bàn huyện giai đoạn 2022-2025, với những nội dung sau:

#### **I. Mục đích, yêu cầu**

##### **1. Mục đích**

Thực hiện dự án mô hình giảm nghèo có hiệu quả nhằm góp phần thực hiện hiệu quả mục tiêu giảm tỷ lệ nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo; góp phần phát triển sản xuất gắn với giảm nghèo trên cơ sở chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp với điều kiện của địa phương, tạo điều kiện cho người nghèo tiếp cận các chính sách, nguồn lực, thị trường, tăng thu nhập, cải thiện đời sống của người dân.

Tạo cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo chủ động lao động, sản xuất trên chính nguồn tài sản của mình; tự vươn lên thoát nghèo, không trông chờ ỷ lại vào các chính sách hỗ trợ của Nhà nước.

##### **2. Yêu cầu**

Xây dựng và thực hiện dự án mô hình giảm nghèo có hiệu quả, phù hợp với điều kiện, lợi thế của địa phương, điều kiện của đối tượng tham gia; thực hiện đảm bảo quy trình, thủ tục, điều kiện, phương thức, nguyên tắc, nội dung, định mức theo quy định.



Hộ gia đình tham gia dự án được tiếp cận kỹ thuật trong phát triển sản xuất, tăng thu nhập để vươn lên thoát nghèo và thoát cận nghèo.

Dự án triển khai tối đa không quá 03 năm; huy động nguồn lực hợp pháp khác để thực hiện dự án, trong đó huy động sự tham gia góp vốn của đối tượng tham gia dự án; thực hiện quay vòng, luân chuyển đối với các dự án mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng theo quy định và các dự án mô hình phát triển sản xuất khác (nếu có).

## **II. Đối tượng và nội dung thực hiện**

### **1. Đối tượng**

- Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người khuyết tật (không có sinh kế ổn định) và tất cả người dân trên địa bàn huyện. Ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng và phụ nữ thuộc hộ nghèo;

- Hộ gia đình, tổ, nhóm hợp tác, hợp tác xã, doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân; cơ sở sản xuất, kinh doanh khác xây dựng, nhân rộng, phát triển mô hình, dự án giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, du lịch, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh nhằm tạo việc làm, sinh kế, thu nhập và chuyển giao khoa học, công nghệ, kỹ thuật, mô hình giảm nghèo cho người nghèo. Ưu tiên hỗ trợ các mô hình, dự án giảm nghèo, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh do người khuyết tật, phụ nữ, học sinh, sinh viên thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo chủ trì thực hiện;

- Tạo điều kiện để người yếu thế, dễ bị tổn thương, có hoàn cảnh khó khăn được tham gia thực hiện mô hình, dự án giảm nghèo.

### **2. Nội dung thực hiện**

Thực hiện đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo theo các dự án với 491 hộ tham gia (hộ nghèo 171 hộ, hộ cận nghèo 184 hộ, hộ mới thoát nghèo 136 hộ và các đối tượng khác theo quy định), dự kiến tổng kinh phí 11.936 triệu đồng (vốn ngân sách trung ương 7.999 triệu đồng, vốn ngân sách địa phương 1.200 triệu đồng, huy động khác 2.737 triệu đồng), cụ thể theo từng dự án như sau:

#### **a) Dự án mô hình giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị**

- Số hộ tham gia: 320 hộ (hộ nghèo: 95 hộ, hộ cận nghèo: 125 hộ, hộ mới thoát nghèo: 100 hộ)

- Kinh phí thực hiện: 8.079 triệu đồng (trong đó: ngân sách Trung ương: 5.620 triệu đồng, ngân sách địa phương 843 triệu đồng, huy động khác: 1.616 triệu đồng).

#### **b) Dự án mô hình giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ**

- Số hộ tham gia: 171 hộ (hộ nghèo: 76 hộ, hộ cận nghèo: 59 hộ, hộ mới thoát nghèo: 36 hộ)

- Kinh phí thực hiện: 3.858 triệu đồng (trong đó: ngân sách Trung ương: 2.379 triệu đồng, ngân sách địa phương 357 triệu đồng, huy động khác: 1.122 triệu đồng)

### III. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

**1. Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp:** Chủ trì triển khai thực hiện các mô hình giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị của Dự án 2, cụ thể: Mô hình hành tím, với tổng kinh phí dự kiến thực hiện là 8.079 triệu đồng.

**2. Phòng Văn hóa và Thông tin:** Chủ trì trực tiếp triển khai thực hiện các mô hình giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ của Dự án 2, cụ thể:

- Mô hình phát triển du lịch cộng đồng (*trải nghiệm trồng, chăm sóc, thu hoạch, bảo quản sản phẩm hành, tỏi Lý Sơn*). với tổng kinh phí dự kiến thực hiện là 1.539 triệu đồng.

- Mô hình phát triển du lịch cộng đồng (*trải nghiệm quy trình chế biến sản phẩm đặc trưng Lý Sơn (chả cá, bánh ít lá gai)*), với tổng kinh phí dự kiến là 994 triệu đồng.

- Mô hình phát triển du lịch cộng đồng (*trải nghiệm nuôi trồng thủy sản và nuôi cá (biển)*), với tổng kinh phí dự kiến là 994 triệu đồng.

### 3. Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội – Y tế

Chủ trì trực tiếp triển khai thực hiện các mô hình giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ của Dự án 2, cụ thể: Mô hình hỗ trợ gian hàng di động bán hàng đặc sản Lý Sơn, với tổng kinh phí dự kiến thực hiện là 331 triệu đồng.

(Kèm theo Kế hoạch này các Phụ lục: 01, 02, 02a, 02b)

### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**1. Các phòng:** Văn hóa và Thông tin; Lao động, Thương binh và Xã hội – Y tế và Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp được phân công chủ trì thực hiện dự án Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện giai đoạn 2022 -2025 xây dựng dự án trình UBND huyện phê duyệt để tổ chức thực hiện và thanh quyết toán nguồn vốn đúng quy định.

**2. Các phòng:** Kinh tế và Hạ tầng nông thôn, Tài chính - Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ thẩm định, trình UBND phê duyệt dự án đảm bảo đúng quy định.

### 3. Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội – Y tế



- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp thực hiện dự án mô hình giảm nghèo đảm bảo đúng quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo theo định kỳ, hàng năm cho UBND huyện và Sở Lao động Thương binh và Xã hội.

Trên đây là kế hoạch thực hiện Dự án 2 - Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo trên địa bàn huyện Lý Sơn giai đoạn 2022-2025, đề nghị các phòng, ban, cơ quan đơn vị khẩn trương triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc, kịp thời phối hợp với Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội – Y tế để hướng dẫn, giải quyết; trường hợp vượt thẩm quyền giao Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội – Y tế tổng hợp báo cáo và tham mưu UBND huyện xem xét, chỉ đạo theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Sở Lao động, Thương binh và Xã hội;
- Thường trực Huyện ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND huyện (báo cáo);
- CT, các PCT UBND huyện;
- BTT UBMTTQ Việt Nam huyện;
- Các tổ chức chính trị - xã hội huyện;
- Thành viên BCĐ các CT MTQG huyện;
- CVP, PCVP, CV (VX);
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

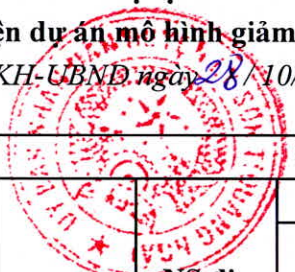


**Lê Văn Ninh**

**Phụ lục 01**

**Dự kiến kinh phí thực hiện dự án mô hình giảm nghèo giai đoạn 2022-2025**

(Kèm theo Kế hoạch số 167/KH-UBND ngày 28/10/2022 của UBND huyện Lý Sơn)



TT	Tên dự án mô hình	Dự kiến kinh phí (triệu đồng)	Chia ra				Dự kiến số lượng hộ tham gia				
			NS TW	NS địa phương	Trong đó		Huy động khác	Tổng số	Trong đó		
					Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách cấp huyện			Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Hộ mới thoát nghèo
	Huyện Lý Sơn	11.936	7.999	1.200	800	400	2.737	491	171	184	136
	<b>Tổng cộng</b>	<b>11.936</b>	<b>7.999</b>	<b>1.200</b>	<b>800</b>	<b>400</b>	<b>2.737</b>	<b>491</b>	<b>171</b>	<b>184</b>	<b>136</b>

**Phụ lục 02****Dự kiến dự án mô hình giảm nghèo giai đoạn 2022-2025**

(Kèm theo Kế hoạch số 167/KH-UBND ngày 28/10/2022 của UBND huyện Lý Sơn)

TT	Tên dự án mô hình	Dự kiến kinh phí (triệu đồng)	Chia ra					Dự kiến số lượng hộ tham gia			
			NS TW	NS địa phương	Trong đó		Huy động khác	Tổng số	Trong đó		
					Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách cấp huyện			Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Hộ mới thoát nghèo
<b>1</b>	<b>Dự án mô hình giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị</b>	<b>8.079</b>	<b>5.620</b>	<b>843</b>	<b>562</b>	<b>281</b>	<b>1.616</b>	<b>320</b>	<b>95</b>	<b>125</b>	<b>100</b>
1.1	Mô hình hành tím	8.079	5.620	843	562	281	1.616	320	95	125	100
<b>2</b>	<b>Dự án mô hình giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ</b>	<b>3.858</b>	<b>2.379</b>	<b>357</b>	<b>238</b>	<b>119</b>	<b>1.122</b>	<b>171</b>	<b>76</b>	<b>59</b>	<b>36</b>
2.1	Mô hình phát triển du lịch cộng đồng (trải nghiệm trồng, chăm sóc, thu hoạch, bảo quản sản phẩm hành, tỏi Lý Sơn)	1.539	949	142	95	47	447	60	30	20	10
2.2	Mô hình phát triển du lịch cộng đồng (trải nghiệm nuôi trồng thủy sản và câu cá biển)	994	613	92	61	31	289	45	20	15	10
2.3	Mô hình phát triển du lịch công đồng (trải nghiệm quy trình chế biến sản phẩm đặc trưng Lý Sơn (Chả cá, bánh ít lá gai)	994	613	92	61	31	289	45	20	15	10
2.4	Mô hình hỗ trợ gian hàng di động bán hàng đặc sản Lý Sơn	331	204	31	20	10	96	21	6	9	6
<b>Tổng cộng</b>		<b>11.936</b>	<b>7.999</b>	<b>1.200</b>	<b>800</b>	<b>400</b>	<b>2.737</b>	<b>491</b>	<b>171</b>	<b>184</b>	<b>136</b>

**Ghi chú:**

- Trong quá trình xây dựng và phê duyệt dự án các phòng, ban, đơn vị điều chỉnh, bổ sung quy mô số hộ tham gia, đối tượng tham gia (bao gồm đối tượng khác theo quy định) và kinh phí thực hiện cho phù hợp với điều kiện thực tế
- Trong qua trình thực hiện, trên cơ sở mô hình theo kế hoạch này và điều kiện, tình hình thực tế, các phòng, ban chủ động, linh hoạt lựa chọn tên mô hình, nhóm dự án theo quy định để triển khai thực hiện và báo cáo phòng LĐTĐBXH - YT biết, theo dõi.



## Phu lục 02a

## Dự kiến Dự án mô hình giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị giai đoạn 2022-2025

(Kèm theo Kế hoạch số 167/KH-UBND ngày 28/10/2022 của UBND huyện Lý Sơn)

TT	Tên dự án mô hình	Dự kiến kinh phí (triệu đồng)	Chia ra					Dự kiến số lượng hộ tham gia			
			NS TW	NS địa phương	Trong đó		Huy động khác	Tổng số	Trong đó		
					Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách cấp huyện			Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Hộ mới thoát nghèo
1	Mô hình hành tím	8.079	5.620	843	562	281	1.616	320	95	125	100
<b>Tổng cộng</b>		<b>8.079</b>	<b>5.620</b>	<b>843</b>	<b>562</b>	<b>281</b>	<b>1.616</b>	<b>320</b>	<b>95</b>	<b>125</b>	<b>100</b>

**Ghi chú:**

Trong quá trình xây dựng và phê duyệt dự án các phòng, ban, đơn vị điều chỉnh, bổ sung quy mô số hộ tham gia, đối tượng tham gia (bao gồm đối tượng khác theo quy định) và kinh phí thực hiện cho phù hợp với điều kiện thực tế

## Phụ lục 02b

## Dự kiến Dự án mô hình giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ giai đoạn 2022-2025

(Kèm theo Kế hoạch số 167/KH-UBND ngày 28/10/2022 của UBND huyện Lý Sơn)

TT	Tên dự án mô hình	Dự kiến kinh phí (triệu đồng)	Chia ra					Dự kiến số lượng hộ tham gia			
			NS TW	NS địa phương	Trong đó		Huy động khác	Tổng số	Trong đó		
					Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách cấp huyện			Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Hộ mới thoát nghèo
1	Mô hình phát triển du lịch cộng đồng (trải nghiệm trồng, chăm sóc, thu hoạch, bảo quản sản phẩm hành, tỏi Lý Sơn)	1.539	949	142	95	47	447	60	30	20	10
2	Mô hình phát triển du lịch cộng đồng (trải nghiệm nuôi trồng thủy sản và câu cá biển)	994	613	92	61	31	289	45	20	15	10
3	Mô hình phát triển du lịch công đồng (trải nghiệm quy trình chế biến sản phẩm đặc trưng Lý Sơn (Chả cá, bánh ít lá gai)	994	613	92	61	31	289	45	20	15	10
4	Mô hình hỗ trợ gian hàng di động bán hàng đặc sản Lý Sơn	331	204	31	20	10	96	21	6	9	6
<b>Tổng cộng</b>		<b>3.858</b>	<b>2.379</b>	<b>357</b>	<b>238</b>	<b>119</b>	<b>1.122</b>	<b>171</b>	<b>76</b>	<b>59</b>	<b>36</b>

**Ghi chú:**

Trong quá trình xây dựng và phê duyệt dự án các phòng, ban, đơn vị điều chỉnh, bổ sung quy mô số hộ tham gia, đối tượng tham gia (bao gồm đối tượng khác theo quy định) và kinh phí thực hiện cho phù hợp với điều kiện thực tế